TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **69**/2023/HSST
Ngày: 18/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thạch
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Hồng Sơn
2. Bà Nguyễn Hoàng Bích Loan

- ***Thư ký phiên tòa:*** ông Văn Hồng Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.
- ***Đại diện Viện kiểm sát huyện T tham gia phiên tòa***: ông Hứa Hải Dương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm: Phòng xử án - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T và điểm cầu tại nhà tạm giữ Công an huyện T, xét xử sơ thẩm bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 55/2023/HSST ngày 16/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/HSST ngày 06/7/2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Đình N - sinh năm 2000; tại: tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: làm biển; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt nam; con ông Phạm Hồng Châu và bà Nguyễn Thị Tươi; vợ, con: chưa có; tiền án: không; có 01 tiền sự: ngày 04/02/2021 bị Toà án nhân nhân huyện T quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng, tại quyết định số 16/QĐ-TA. Đến ngày 02/7/2022, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính. *(chưa được xóa tiền sự)*

Về hoạt động nhân thân của bị cáo:

- Ngày 25/10/2018 bị Chủ tịch ủy bân nhân thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 03 tháng, tại quyết định số 118/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 25/01/2019, chấp hành xong thời hạn giáo dục. *(đã được xóa tiền sự).*

- Ngày 19/4/2019 bị Toà án nhân nhân huyện T quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 12 tháng, tại quyết định số 12/QĐ-TA. Đến ngày 28/3/2020, chấp hành xong biện pháp xử lý hành chính. *(đã được xóa tiền sự)*

- Ngày 18/6/2020 bị Chủ tịch ủy bân nhân thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời gian 03

tháng, tại quyết định số 93/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 18/9/2020, chấp hành xong thời hạn giáo dục. *(đã được xóa tiền sự).*

- Ngày 29/6/2015 của tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận nhận định tại bản án số 58/2015/HSST Nguyễn Đình N là đồng phạm trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy. N chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không xử lý đối với N.

Bị cáo bị bắt ngày 08/3/2023 và có mặt tại điểm cầu xét xử (nhà tạm giữ Công an huyện T).

- Người làm chứng:

+ Đinh Ngọc Đoàn - sinh năm 1955; trú tại: thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Mạnh Lộc - sinh năm 1955; trú tại: khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Thị Hóa - sinh năm 1980; trú tại: khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

(Những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắc như sau:

Qua tin báo của quần chúng nhân dân tại khu vực tiệm Internet của ông Đức thuộc thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công, huyện T có nhiều đối tượng tụ tập nghi vấn phạm tội về ma túy. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/3/2023, Công an huyện T phối hợp với Công an xã Chí Công tiến hành tuần tra đến khu vực trước tiệm Internet ông Đức thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại vị trí trước mũi chân phải của N 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước khoảng (04x04)cm bên trong chứa nhiều cục chất rắn dạng nén màu trắng có kích thước không đều nhau *(giám định ký hiệu M1)* và N khai nhận chất rắn dạng nén màu trắng là ma túy loại Heroin của N mang đi tìm nơi để sử dụng thì bị bắt quả tang thu giữ. Ngoài ra không thu giữ gì khác. Do điều kiện khách quan nên tổ công tác tiến hành đưa N cùng tang vật thu giữ về trụ sở để làm việc.

Cùng ngày 08/3/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T ra lệnh khám xét khẩn cấp số 02, khám xét chổ ở của Nguyễn Đình N tại khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T, qua khám xét thu giữ tài liệu, đồ vật liên quan đến vụ án gồm:

- Thu giữ tại vị trí trên mặt bàn gỗ bên trong phòng ngủ của Nguyễn Đình N, có:

- 01 mặt kính màu đen, đường kính khoảng (25x25)cm *(niêm phong ký hiệu số 03)*, bên trên mặt kính có chứa chất rắn dạng nén và dạng bột màu trắng. Nguyễn Đình N khai nhận là ma túy của N loại heroin. Tổ công tác thu giữ bỏ vào trong 01 gói nylon có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (04x07)cm.*(niêm phong ký hiệu số 02, giám định ký hiệu M2*)

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm, bên trong có chứa nhiều cục chất rắn dạng nén màu trắng. *(niêm phong ký hiệu số 02, giám định ký hiệu M3)*

- 01 bóng đèn thắp sáng màu trắng, cao khoảng 11cm, đường kính khoảng (5,5x5,5)cm *(niêm phong ký hiệu số 03)*, kiểm tra bên trong bóng đèn có 01 gói nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa 01 đầu màu đỏ, kích thước khoảng (05x8,5)cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (*giám định ký hiệu M5)* và 01 gói nylon không màu được hàn kín có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (05x8,5)cm, bên trong có chứa nhiều cục chất rắn dạng nén màu trắng. *(niêm phong ký hiệu số 02, giám định ký hiệu M4)*

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.*(niêm phong ký hiệu số 03)*

Tại bản kết luận giám định số 268/KL-KTHS ngày 14.3.2023 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng **0,9843 gam là Heroine (Heroin),** có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25.8.2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng **0,1809 gam là Heroine (Heroin),** có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25.8.2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng **0,0619 gam là Heroine (Heroin),** có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25.8.2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu M4 gửi giám định có khối lượng **5,2883 gam là Heroine (Heroin),** có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi; bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25.8.2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Mẫu M5 gửi giám định có khối lượng **8,3793 gam là Methamphetamine.**

Hoàn lại đối tượng giám định, gồm:

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước khoảng (04x04)cm, 0,9255 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/1 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận.

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (04x07)cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon không màu, đều có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói nylon có kích thước khoảng (05x8,5)cm; 0,1217 gam mẫu M2; 5,1334 gam mẫu M4 và 8,1776 gam mẫu M5 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong phong gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/2 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ

thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận. (Trong quá trình giám định mẫu M3 đã được phân tích hết)

Quá trình điều tra Nguyễn Đình N khai nhận: Khoảng 5 giờ ngày 08.3.2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên N đi đến khu vực Hòa Đa thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình để mua ma túy sử dụng. N gặp 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) mua 5.000.000 đồng má túy đá và 5.000.000 đồng Heroin. N đưa số tiền 10.000.000 đồng cho người thanh niên, người thanh niên ném 02 gói ma túy đá và Heroin xuống dưới đất. N nhặt 02 gói ma túy sau đó đi về nhà tại khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T. N lấy một ít ma túy đá và Heroin ra để sử dụng, số ma túy còn lại N cất giấu trong bóng đèn phòng ngủ của N. Số Heroin N lấy ra để sử dụng, N đổ lên mặt kính màu đen trong phòng ngủ để sử dụng nhưng do sử dụng không hết nên N bỏ vụn Heroin này vào trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng rồi hàn kín lại, trên mạt kính màu đen còn sót lại Heroin.

Đến khoảng 12 giờ ngày 08.3.2023, N lấy một ít Heroin cất giấu trong bóng đèn trước đó ra bỏ vào 01 gói nylon không màu có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước khoảng (04x04)cm cầm trên tay phải đi đến khu vực trước tiệm Internet ông Đức thuộc thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công để tìm nơi sử dụng thì bị tổ tuần tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng. (*bút lục: 12-13, 67-82).*

Bản cáo trạng số: 69/CT-VKSTP-HS, ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T, đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình N, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về phần xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu huỷ:

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước khoảng (04x04) cm, 0,9255 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/1.

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (04x07)cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon không màu, đều có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói nylon có kích thước khoảng (05x8,5)cm; 0,1217 gam mẫu M2; 5,1334 gam mẫu M4 và 8,1776 gam mẫu M5 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong phong gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/2.

- 01 mặt kính màu đen, đường kính khoảng (25x25)cm;

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm;

- 01 bóng đèn thắp sáng màu trắng, cao khoảng 11cm, đường kính khoảng (5,5 x 5,5)cm;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Viện kiểm sát đề nghị mức án là hơi cao, xin Hội đồng xét xử xem xét, xử cho bị cáo một mức án thấp nhất, để bị cáo sớm trở về đoàn tụ gia đình, làm lại cuộc đời. Bị cáo hứa sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó có cơ sở khẳng định các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo và chứng cứ, chứng minh:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan sai. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định chất ma tuý và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/3/2023 tại khu vực tiệm Internet ông Đức thuộc thôn Hà Thủy 1, xã Chí Công và tại khu phố Minh Tân 1, thị trấn Phan Rí Cửa, huyện T. Nguyễn Đình N đã tàng trữ tổng cộng 05 gói ma túy, có khối lượng qua giám định là **8,3793 gam là Methamphetamine** và **6,5154 gam là Heroin**. Tổng khối lượng ma túy là **14,8947 gam** thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ tang vật chứng.

Vì vậy, bản cáo trạng số 69/CT-VKSTP-HS, ngày 15/6/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, truy tố bị cáo Nguyễn Văn N, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) như đã viện dẫn trong cáo trạng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và mức hình phạt:

Ma tuý, là loại độc dược là chất gây nghiện mà Nhà nước đã nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép… đây là một trong những nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội, các căn bệnh thế kỷ, làm lây truyền vi rut gây bệnh khó chữa, ảnh hưởng xấu đến sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, thế nhưng bị cáo đã coi thường pháp luật, bất chấp hậu quả, thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, nên cần phải xử lý bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, để có đủ thời gian cai nghiện, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành

người tốt, công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời để bảo vệ tính nghiêm minh của pháp luật hình sự Việt Nam.

[4] Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu và 01 tiền sự. Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, có 01 tình tiết định khung hình phạt, đó là: "*Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này"* được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), nên cần xem xét chiếu cố khi xử lý, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần trong mức hình phạt, để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước Xã hội chủ N.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định, gồm:

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước khoảng (04x04) cm, 0,9255 gam mẫu M1 còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/1.

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (04x07)cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon không màu, đều có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói nylon có kích thước khoảng (05x8,5)cm; 0,1217 gam mẫu M2; 5,1334 gam mẫu M4 và 8,1776 gam mẫu M5 còn lại sau giám định. Được niêm phong trong phong gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/2.

Và các vật dụng thu giữ của bị cáo, gồm:

- 01 mặt kính màu đen, đường kính khoảng (25x25)cm;

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm;

- 01 bóng đèn thắp sáng màu trắng, cao khoảng 11cm, đường kính khoảng (5,5x5,5)cm;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, và vật sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về đối tượng có liên quan:

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho Nguyễn Đình N tại khu vực Hòa Đa thuộc xã Phan Rí Thành, huyện Bắc Bình. Do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của pháp luật.

[8] Đối với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tại phiên tòa là có căn cứ, nên chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm n khoản 2 Điều 249; Điều 38; khoản 1 Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Đình N**, phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***

3. Xử phạt: bị cáo Nguyễn Đình N **07 (Bảy năm tù),** thời gian ở tù tính từ ngày bị bắt (08/3/2023).

4. Phần xử lý tang vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu tiêu huỷ:

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu xanh, kích thước khoảng (04x04) cm, 0,9255 gam mẫu M1 còn lại sau giám định (được niêm phong trong phong bì gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/1).

- 01 gói nylon không màu, có nẹp khóa một đầu màu đỏ, kích thước khoảng (04x07)cm; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm, đã cắt lấy mẫu; 02 gói nylon không màu, đều có nẹp khóa một đầu màu đỏ, mỗi gói nylon có kích thước khoảng (05x8,5)cm; 0,1217 gam mẫu M2; 5,1334 gam mẫu M4 và 8,1776 gam mẫu M5 còn lại sau giám định. (được niêm phong trong phong bì gián giấy niêm phong mẫu sau giám định số 268/2)

- 01 mặt kính màu đen, đường kính khoảng (25x25)cm;

- 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín, kích thước khoảng (01x1,5)cm;

- 01 bóng đèn thắp sáng màu trắng, cao khoảng 11cm, đường kính khoảng (5,5x5,5)cm;

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

(Vật chứng được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2023 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

5. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi N vụ liên quan, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (18/7/2023).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS (tỉnh + huyện);
- Công an huyện
- Chi cục THA huyện;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Văn Thạch